

Bản án số: 60/2021/HSST
Ngày 15 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Giang.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà – Bà Nguyễn Lệ Lan.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:*
Ông Hồ Văn Nam - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/HSST, ngày 17 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Thị T, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1970 tại xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm B, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K (chết) và bà Vũ Thị L; chồng: Luyện Văn H và 3 con; tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 16/3/2021 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 16/3/2021, Đội cảnh sát hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An làm nhiệm vụ tại khu vực xóm B, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An, phát hiện bắt quả tang Hoàng Thị T có hành vi tàng trữ để bán trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 túi ni lông màu đen bên trong có 01 lọ nhỏ được quân bằng băng dính màu đen trong chứa 87 viên nén hình tròn màu hồng (nghỉ là ma túy tổng hợp).

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Hoàng Thị T khai nhận như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 11/3/2021, Tuyên từ nhà của mình đi đến nhà Nguyễn Đức Quang, trú tại xóm S, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma

túy về bán kiếm lời. Hai bên thống nhất và tại nhà T, Q đã bán cho Tuyên 100 viên ma túy hồng phiến với giá 5.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tuyên cất giấu toàn bộ số ma túy mua được để khi có ai hỏi mua thì bán lại nhằm mục đích kiếm lời. Đến khoảng 20 giờ ngày 15/3/2021, Hoàng Thị T đã bán được 13 viên ma túy cho một nam thanh niên lạ mặt với giá 800.000 đồng. Do có sự nghi vấn nên khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/3/2021 lực lượng Công an huyện Yên Thành đã đến nơi ở của T để làm việc thì T đã tự nguyện giao nộp lại 87 viên nén hình tròn màu hồng (nghỉ là ma túy) mà T đã mua của Q trước đó nhưng chưa kịp bán hết. Tổ công tác đã lập Biên bản giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng đã tiến hành triệu tập đối với Nguyễn Đức Q để lấy lời khai, đối chất với Hoàng Thị T. Tuy nhiên, Q không thừa nhận hành vi bán ma túy cho T, qua khám xét nơi ở cũng không thu giữ được gì, ngoài lời khai của T thì không có chứng cứ nào khác.

Tại Bản kết luận giám định số 439/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 22/3/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Hoàng Thị T gửi giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn màu hồng (87 viên) thu giữ của Hoàng Thị T có tổng khối lượng là 8,35 gam”.

Tại bản cáo trạng số: 63/VKS-HS ngày 13/3/2021 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố Hoàng Thị T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 2 điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù. Bị cáo không có tranh luận gì, chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận

bị cáo đã có hành vi mua 8,35 gam ma túy Methamphetamine với mục đích là bán lại cho người khác để kiếm lời. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 điều 251 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại cho sức khỏe, tính mạng con người và là hiểm họa cho toàn xã hội. Vì thế, cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng phòng ngừa tội phạm.

[2] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tích cực giúp hợp tác, giúp Cơ quan CSĐT trong việc phát hiện tội phạm về ma túy. Mặt khác, gia đình bị cáo có công với đất nước, bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy không lớn, bản thân lại là phụ nữ, nên có thể áp dụng khoản 1 điều 54 BLHS xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng là phù hợp, song tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, cải tạo bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra phải áp dụng khoản 5 điều 251 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn, thu lợi không đáng kể, nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các quy định của pháp luật cần tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy còn lại vì không có giá trị sử dụng. Đối số tiền thu giữ của bị cáo 1.090.000đồng, trong số này có 800.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước, số tiền còn lại không liên quan nên cần tuyên trả cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: điểm i khoản 2 điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 54 BLHS.

[1] Xử phạt: **Hoàng Thị T 5**(năm) năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 16/3/2021.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điều 46 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 800.000 đồng thu giữ của bị cáo; tuyên trả lại cho bị cáo Hoàng Thị T 290.000 đồng(tuy nhiên cần tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành tiền án phí).

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong, chữ ký của bị cáo, bên trong có chứa 72 viên ma túy tổng hợp có khối lượng 6,85 gam, 01 vỏ túi nilon màu đen, 01 lọ nhỏ.

(Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý theo phiếu nhập kho số NK86 ngày 27/5/2021 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/5/2021 theo số tài khoản của Chi cục Thi hành án Yên Thành tại kho bạc nhà nước huyện Yên Thành).

[3] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Hoàng Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

(Đã ký)

Phạm Văn Giang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Lệ Lan

Phạm Văn Giang

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

Phạm Văn Giang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Bảng

Phạm Xuân Thanh

Phạm Văn Giang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Sỹ Tô

Phạm Xuân Thanh

Phạm Văn Giang

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

Phạm Văn Giang